

KẾ HOẠCH BÀI DẠY
Bài 14. GIỚI THIỆU VỀ HIẾN PHÁP
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Thời lượng: 2 tiết (Bộ kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Về kiến thức

Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

2. Về năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hiến pháp năm 2013.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc chấp hành Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong thực hiện Hiến pháp năm 2013; Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm phù hợp với quy định của Hiến pháp; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm Hiến pháp.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản của Hiến pháp năm 2013; Bước đầu đưa ra các quyết định hợp lý và tham gia giải quyết được một số vấn đề của cá nhân, gia đình và cộng đồng bằng các hành vi, việc làm phù hợp với quy định của Hiến pháp.

3. Về phẩm chất

- Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện Hiến pháp.

- Yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Hiến pháp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10;

- Một số hình ảnh, thông tin, tình huống, khẩu hiệu,... có nội dung liên quan bài học;

- Giấy A4, phiếu học tập, đồ dùng sắm vai;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,... (nếu có điều kiện).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) Mục tiêu. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về chủ đề bài học; tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.

b) Nội dung. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc tổ chức trò chơi tập thể với nội dung mỗi cá nhân nêu một khẩu hiệu về hiến pháp mà em biết và chia sẻ ý nghĩa của khẩu hiệu đó.

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu thấy được những nội dung cơ bản mà Hiến pháp đề cập

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc tổ chức trò chơi tập thể với nội dung mỗi cá nhân nêu một khẩu hiệu về hiến pháp mà em biết và chia sẻ ý nghĩa của khẩu hiệu đó.

Thực hiện nhiệm vụ

Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ và lựa chọn khẩu hiệu và chia sẻ suy nghĩ về khẩu hiệu đó

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên tổng hợp lại kết quả của từng học sinh,

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Hiến pháp năm 2013 là đạo luật cơ bản của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lí cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Bài học này sẽ giúp các em biết được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và từ đó thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: Khái niệm và vị trí của hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a) Mục tiêu. HS nêu được khái niệm và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2,3 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi

1/ Em hãy cho biết vì sao Nhà nước cần phải ban hành Hiến pháp.

2/ Theo em, Hiến pháp có vị trí như thế nào trong hệ thống pháp luật Việt Nam? Hiến pháp hiện hành của Việt Nam là bản hiến pháp nào?

3/ Vì sao khi ban hành Luật Trẻ em năm 2016, Quốc hội phải căn cứ vào nội dung của Hiến pháp năm 2013?

c) Sản phẩm.

- HS giải thích được các câu hỏi mà phần thông tin đưa ra

1/ Nhà nước cần phải ban hành Hiến pháp để quy định những vấn đề cơ bản, quan trọng của Nhà nước và xã hội, làm nguồn cho những văn bản luật khác trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

2/ Hiến pháp là đạo luật cơ bản, do Quốc hội ban hành, có hiệu lực pháp lí cao nhất trong hệ thống pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Hiến pháp hiện hành của Việt Nam là Hiến pháp năm 2013 được thông qua ngày 28 - 11 - 2013 tại kì họp thứ 6 Quốc hội khoá XIII và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 - 01 - 2014.

3/ Hiến pháp là luật nguồn, là nền tảng cho các văn bản luật khác. Vì vậy, khi ban hành Luật Trẻ em năm 2016 Quốc hội phải căn cứ vào nội dung của Hiến pháp.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2,3 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi <i>1/ Em hãy cho biết vì sao Nhà nước cần phải ban hành Hiến pháp.</i> <i>2/ Theo em, Hiến pháp có vị trí như thế nào trong hệ thống pháp luật Việt Nam? Hiến pháp hiện hành của Việt Nam là bản hiến pháp nào?</i> <i>3/ Vì sao khi ban hành Luật Trẻ em năm 2016, Quốc hội phải căn cứ vào nội dung của Hiến pháp năm 2013?</i> Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh đọc các thông tin, trao đổi trong nhóm để hoàn thành nội dung câu trả lời - Phân công thành viên làm nhiệm vụ báo cáo khi giáo viên yêu cầu Báo cáo kết quả và thảo luận - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	1. Khái niệm và vị trí của hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Hiến pháp là hệ thống các quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lí cao nhất quy định những vấn đề cơ bản nhất về chủ quyền quốc gia, chế độ chính trị, chính sách kinh tế, văn hoá, xã hội, tổ chức quyền lực nhà nước, địa vị pháp lí của con người và công dân. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là luật cơ bản, có hiệu lực pháp lí cao nhất, do Quốc hội ban hành để quy định những vấn đề quan trọng của đất nước.

- Giáo viên nhận xét bài trả lời của các nhóm và tiến hành nhận xét	
---	--

Gv nhấn mạnh:

Hiến pháp là đạo luật cơ bản, do Quốc hội ban hành, có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiến pháp là luật nguồn, là nền tảng cho các văn bản luật khác

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Đặc điểm của hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

a) Mục tiêu. HS nêu được các đặc điểm của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, mỗi nhóm thảo luận về một đặc điểm của Hiến pháp, qua việc đọc thông tin, tình huống để trả lời các câu hỏi cụ thể trong SGK.

Nhóm 1,2: Tìm hiểu đặc điểm: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Những chi tiết nào trong các thông tin trên cho thấy hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

Nhóm 3,4: Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài và tương đối ổn định.

Theo em, vì sao nói hiến pháp Việt Nam có hiệu lực pháp lý lâu dài và tương đối ổn định? Hiến pháp được bổ sung, thay đổi khi nào?

Nhóm 5,6: Hiến pháp có quy trình làm, sửa đổi đặc biệt được quy định tại Hiến pháp

Dựa vào sơ đồ và thông tin trên, em hãy cho biết quy trình làm, sửa đổi hiến pháp Việt Nam có gì đặc biệt?

c) Sản phẩm.

- HS trả lời được các câu hỏi đặt ra theo một số nội dung sau

Nhóm 1,2: Tìm hiểu đặc điểm: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

+ *Hiến pháp là nguồn, là nền tảng cho việc ban hành các văn bản pháp luật khác thuộc hệ thống pháp luật Việt Nam.*

+ *Quốc hội tiếp tục cụ thể hoá, đưa Hiến pháp năm 2013 vào đời sống bằng việc ban hành 72 luật, hai pháp lệnh và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật trong nhiệm kỳ khoá XIV.*

Nhóm 3,4: Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài và tương đối ổn định.

+ *Hiến pháp Việt Nam có hiệu lực pháp lý lâu dài và tương đối ổn định vì Hiến pháp quy định về những nội dung cơ bản, quan trọng của đất nước như: hình thức chính thể, chủ quyền, lãnh thổ, chế độ chính trị, quyền và nghĩa vụ của công dân,... nên nội dung Hiến pháp ít được sửa chữa, thay đổi.*

+ *Hiến pháp chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế vào những thời điểm đặc biệt, đánh dấu sự thay đổi về lịch sử, phát triển của đất nước.*

Nhóm 5,6: Hiến pháp có quy trình làm, sửa đổi đặc biệt được quy định tại Hiến pháp

Quy trình làm, sửa đổi Hiến pháp Việt Nam bao gồm 8 bước được quy định trong Hiến pháp. Hiến pháp được Quốc hội quyết định làm, sửa đổi khi có ít nhất 2/3 tổng số đại biểu Quốc hội tán thành. Trong quá trình làm, sửa đổi Hiến pháp phải tổ chức lấy ý kiến của nhân dân. Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc nhóm, mỗi nhóm thảo luận về một đặc điểm của Hiến pháp, qua việc đọc thông tin, tình huống để trả lời các câu hỏi cụ thể trong SGK. Nhóm 1,2: Tìm hiểu đặc điểm: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>Những chi tiết nào trong các thông tin trên cho thấy hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?</i> Nhóm 3,4: Hiến pháp có hiệu lực pháp lí lâu dài và tương đối ổn định. <i>Theo em, vì sao nói hiến pháp Việt Nam có hiệu lực pháp lí lâu dài và tương đối ổn định? Hiến pháp được bổ sung, thay đổi khi nào?</i> Nhóm 5,6: Hiến pháp có quy trình làm, sửa đổi đặc biệt được quy định tại Hiến pháp <i>Dựa vào sơ đồ và thông tin trên, em hãy cho biết quy trình làm, sửa đổi hiến pháp Việt Nam có gì đặc biệt?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra cho nhóm mình Báo cáo thảo luận - Giáo viên yêu cầu từng nhóm tiến hành làm rõ nội dung của nhóm mình trước cả lớp - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét - Giáo viên chốt kiến thức làm nổi bật đặc điểm của Hiến pháp Gv nhấn mạnh: Hiến pháp là nguồn, là nền tảng cho việc ban hành các văn bản pháp luật khác thuộc hệ thống pháp luật Việt Nam Hiến pháp Việt Nam có hiệu lực pháp lí lâu dài và tương đối ổn định vì Hiến pháp quy định về những nội dung cơ bản, quan trọng của đất nước như: hình thức chính thể, chủ quyền, lãnh thổ, chế độ chính trị, quyền và nghĩa vụ của công dân,... nên nội dung Hiến pháp ít được sửa chữa, thay đổi. Quy trình làm, sửa đổi Hiến pháp Việt Nam bao gồm 8 bước được quy định trong Hiến pháp. Hiến pháp được Quốc hội quyết định làm, sửa đổi khi có ít nhất 2/3 tổng số đại biểu Quốc hội tán thành. Trong quá trình làm, sửa đổi Hiến pháp phải tổ chức lấy ý kiến của nhân dân. Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành.	2. Đặc điểm của hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Hiến pháp là đạo luật cơ bản, là cơ sở để xây dựng và ban hành tất cả các văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Hiến pháp có hiệu lực pháp lí lâu dài, tương đối ổn định. - Hiến pháp có quy trình làm, sửa đổi đặc biệt được quy định tại Hiến

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1. Em hãy cho biết các ý kiến sau đây đúng hay sai. Vì sao?

a) Mục tiêu. HS củng cố kiến thức đã học, liên hệ thực tế để xử lí một số tình huống có nội dung cơ bản liên quan tới Hiến pháp

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được ý kiến của bản thân và lý giải cho từng trường hợp cụ thể

a. Sai, vì Hiến pháp là luật cơ bản của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b. Đúng, vì Hiến pháp là luật quy định những vấn đề cơ bản, quan trọng nhất của đất nước. Vì vậy, khi hoàn cảnh lịch sử và sự phát triển của đất nước có sự thay đổi lớn thì Hiến pháp cần được sửa đổi, thay thế để phù hợp hơn.

c. Sai, vì Quốc hội là cơ quan quyền lực của nhân dân, thực hiện ý chí nguyện vọng của nhân dân trong việc quản lý nhà nước. Quốc hội có quyền lập hiến nhưng việc lập hiến phải được tiến hành trên cơ sở lấy ý kiến đóng góp của nhân dân trong cả nước.

d. Đúng, vì Hiến pháp là luật cơ bản, có hiệu lực pháp lý cao nhất, mọi văn bản pháp luật khác đều phải phù hợp với Hiến pháp. Các văn bản trái Hiến pháp, mâu thuẫn với Hiến pháp sẽ bị huỷ bỏ.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát những vấn đề mà mỗi công dân cần lưu ý khi thực hiện pháp luật.

Câu 2. Em hãy đọc các thông tin sau và cho biết Luật Giáo dục và Luật Bảo vệ môi trường được cụ thể hoá từ những Điều nào trong Hiến pháp năm 2013

a) Mục tiêu. HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lý tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học để hình thành ý thức chấp hành pháp luật

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, kết hợp với việc tìm hiểu Hiến pháp (trên mạng) để xác định những quy định trên thuộc những Điều nào trong hiến pháp.

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được

a. Luật Giáo dục năm 2019 được cụ thể hoá từ Điều 39, 61 của Hiến pháp năm 2013.

b. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 được cụ thể hoá từ Điều 43, 63 của Hiến pháp năm 2013.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, kết hợp với việc tìm hiểu Hiến pháp (trên mạng) để xác định những quy định trên thuộc những Điều nào trong hiến pháp.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát

Câu 3. Em hãy cho biết các nội dung sau thể hiện đặc điểm nào của Hiến pháp Việt Nam năm 2013

a) Mục tiêu. HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lý tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học để hiểu hơn về Hiến pháp 2013

b) Nội dung. HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

c) Sản phẩm.

+ Nội dung a, b, d thể hiện đặc điểm Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước.

+ Nội dung c thể hiện đặc điểm Hiến pháp là cơ sở để ban hành tất cả các văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cá nhân, cặp đôi

- Đưa ra ý kiến của bản thân để giải thích cho từng trường hợp cụ thể

Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên gọi lần lượt mỗi cặp học sinh sẽ chia sẻ ý kiến của bản thân về một trường hợp, các hs khác có thể bổ sung

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Giáo viên chốt kiến thức cơ bản trong từng trường hợp

4. Hoạt động: Vận dụng

Câu 1. Em hãy viết một bài luận về vai trò của Hiến pháp đối với cuộc sống con người và chia sẻ sản phẩm với các bạn.

a) Mục tiêu. HS vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống với không gian mới, tình huống mới

b) Nội dung. Hãy viết bài luận và chia sẻ với các bạn về vai trò của Hiến pháp đối với cuộc sống con người và chia sẻ sản phẩm với các bạn.. Bài viết có lấy ví dụ cụ thể để minh họa

c) Sản phẩm.

- Bài viết của học sinh, chỉ rõ vai trò của Hiến pháp đối với cuộc sống con người

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Hãy viết bài luận và chia sẻ với các bạn về vai trò của Hiến pháp đối với cuộc sống con người và chia sẻ sản phẩm với các bạn.. Bài viết có lấy ví dụ cụ thể để minh họa

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ bài viết của mình

- Hoặc giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về Hiến pháp.

Câu 2. Em hãy thiết kế một sản phẩm truyền thông (khẩu hiệu, tranh vẽ,...) giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thuyết trình ý nghĩa của sản phẩm đó trước lớp.

a) Mục tiêu. HS vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống với không gian mới, tình huống mới

b) Nội dung. Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ, lên ý tưởng để hoàn thành sản phẩm truyền thông (khẩu hiệu, tranh vẽ,...) giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

c) Sản phẩm.

sản phẩm truyền thông (khẩu hiệu, tranh vẽ,...) giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ, lên ý tưởng để hoàn thành sản phẩm truyền thông (khẩu hiệu, tranh vẽ,...) giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thực hiện nhiệm vụ.

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ sản phẩm của nhóm

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về Hiến pháp